

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 07-5-2025

V/v: Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dư Chấn Hưng.

2. Bà Phan Thị Toán.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 27/2025/TLST-HNGĐ ngày 14/02/2025 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/4/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2025/QĐST-HNGĐ ngày 21/4/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Quỳnh G, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn R, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Phạm Hồng H, sinh năm 1988, địa chỉ: Khu D, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 14/02/2025 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Vũ Thị Quỳnh G trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Quỳnh G và anh Phạm Hồng H kết hôn năm 2014 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S (nay là thị trấn H), huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Trước khi kết hôn, vợ chồng được tự do tìm hiểu nhau, không bị ai ép buộc, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ

chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian. Từ đầu năm 2020 đến nay, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân do anh Phạm Hồng H thường xuyên chơi cờ bạc, khi thua lại vay tiền người khác dẫn đến nợ tiền nhiều người; anh Phạm Hồng H cũng không chịu tu chí làm ăn để chăm lo cho vợ con; thỉnh thoảng khi xảy ra mâu thuẫn, anh lại chửi bới, đánh đập chị, dẫn đến cuộc sống vợ chồng căng thẳng, không hạnh phúc; tình cảm vợ chồng rạn nứt nghiêm trọng. Vợ chồng đã ly thân kể từ đầu năm 2023 đến nay, không chung sống cùng nhau nữa; chị Vũ Thị Quỳnh G chuyển về nhà bố mẹ đẻ ở thôn R, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn sinh sống. Kể từ khi ly thân, anh chị không còn tình nghĩa vợ chồng, không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Vũ Thị Quỳnh G xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Phạm Hồng H.

Về con chung, vợ chồng có 01 con chung là cháu Phạm Hoàng Thu A, sinh ngày 19/8/2015. Hiện nay, cháu Phạm Hoàng Thu A đang học lớp 4A3 tại trường Tiểu học 2 thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Khi ly hôn, chị Vũ Thị Quỳnh G yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Hoàng Thu A đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Vũ Thị Quỳnh G không yêu cầu anh Phạm Hồng H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Phạm Hồng H không có mặt theo giấy triệu tập, thông báo hòa giải, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần. Kết quả xác minh tại nhà mẹ đẻ của anh Phạm Hồng H ở khu D, thị trấn H, thể hiện: Anh Phạm Hồng H có biết việc chị Vũ Thị Quỳnh G làm đơn khởi kiện xin ly hôn, yêu cầu nuôi con nhưng anh Phạm Hồng H bảo bận, không đến Tòa án để giải quyết. Hiện nay, anh Phạm Hồng H vắng mặt ở nơi cư trú, không rõ thời điểm trở về. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng cụ thể như thế nào thì phía gia đình anh Phạm Hồng H không nắm được; thỉnh thoảng khi xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng cũng có cãi cọ nhau. Hiện nay, chị Vũ Thị Quỳnh G không còn cư trú tại khu D, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn nữa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật, quan điểm đề nghị giải quyết vụ án như sau:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị áp dụng các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị Vũ Thị Quỳnh G được ly hôn với anh Phạm Hồng H. Giao cho chị Vũ Thị Quỳnh G được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Hoàng Thu A cho đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi; anh Phạm Hồng H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Về tài sản chung và nợ chung không có yêu

cầu, không xem xét giải quyết. Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Phạm Hồng H đã được Toà án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do. Tại phiên toà, nguyên đơn chị Vũ Thị Quỳnh G vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh Phạm Hồng H đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Chị Vũ Thị Quỳnh G có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về quan hệ hôn nhân và con chung nên xác định quan hệ pháp luật là ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Bị đơn anh Phạm Hồng H có nơi cư trú tại khu D, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; theo quy định tại khoản 1 Điều 28, các Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai, chứng cứ do đương sự cung cấp và các tài liệu do Toà án thu thập, có đủ cơ sở để xác định: Chị Vũ Thị Quỳnh G và anh Phạm Hồng H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S (nay là thị trấn H), huyện H, tỉnh Lạng Sơn và tổ chức hôn lễ trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn dẫn đến cuộc sống vợ chồng căng thẳng, không hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân, không chung sống cùng nhau nữa, hiện nay chị Vũ Thị Quỳnh G không còn cư trú tại khu D, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vợ chồng không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, đời sống chung hiện không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được; vì vậy yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ, cần được chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị Vũ Thị Quỳnh G và anh Phạm Hồng H có 01 con chung là cháu Phạm Hoàng Thu A, sinh ngày 19/8/2015. Quá trình giải quyết, chị Vũ Thị Quỳnh G thể hiện nguyện vọng mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Hoàng Thu A đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi. Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án, chị Vũ Thị Quỳnh G trình bày thu nhập trung bình hàng tháng của chị được khoảng 15.000.000 đồng nhưng chị không cung cấp được tài liệu để chứng minh thu nhập trên; tuy nhiên, quá trình giải quyết, chị Vũ Thị Quỳnh G đã giao nộp cho Tòa án giấy xác nhận số dư của ngân hàng thể hiện có đủ điều kiện, khả năng về tài chính để nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phạm Hoàng Thu A phát triển bình thường như những đứa trẻ khác. Mặt khác, bị đơn anh Phạm Hồng H thường xuyên vắng nhà, không rõ thời điểm trở về địa phương, không rõ nghề nghiệp, mức thu nhập; quá trình giải quyết, anh Phạm Hồng H biết chị Vũ Thị Quỳnh G yêu cầu được trực tiếp nuôi con nhưng anh Phạm Hồng H không có ý kiến gửi về Tòa án, cũng không đến Tòa án để trình bày nguyện vọng của bản thân. Do đó, để đảm bảo

quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu giao con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Phạm Hoàng Thu A là mong muốn được ở với mẹ.

[5] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã giải thích việc yêu cầu cấp dưỡng là nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con chung, nhưng nguyên đơn tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, xét thấy, nguyên đơn cũng có đủ điều kiện về kinh tế để nuôi dưỡng con. Do vậy, Hội đồng xét xử không buộc bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con chung, do nguyên đơn không có yêu cầu.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn có đơn khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành và người tham gia tố tụng là phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đối với quan điểm về việc giải quyết vụ án; đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra các nhận định, đánh giá phù hợp với đường lối giải quyết vụ án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị Quỳnh G được ly hôn anh Phạm Hồng H.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 38/2014, quyển số 01/2014, đăng ký ngày 05/12/2014 tại Ủy ban nhân dân xã S (nay là thị trấn H), huyện H, tỉnh Lạng Sơn).

2. Về con chung: Chị Vũ Thị Quỳnh G và anh Phạm Hồng H có 01 con chung là cháu Phạm Hoàng Thu A, sinh ngày 19/8/2015.

Khi ly hôn, giao cho chị Vũ Thị Quỳnh G được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Phạm Hoàng Thu A cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Phạm Hồng H không phải cấp dưỡng nuôi con chung (do chị Vũ Thị Quỳnh G chưa yêu cầu) và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, khoản nợ chung: Không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị Quỳnh G phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Vũ Thị Quỳnh G đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004981 ngày 14/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND thị trấn H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Văn Đạt